

Số: 59/2024/QĐCNTTLH

Cái Răng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 107, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: bà **Lê Thị H** và ông **Trần Minh C**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu **đề ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Lê Thị H và ông Trần Minh C**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 26 tháng 6 năm 2024** về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà **Lê Thị Hương**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 2305D, tổ 5, ấp T N, xã T A, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Và ông **Trần Minh C**, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 38B, tổ 48, khu vực 7, phường H P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong **Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2024** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong **Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2024**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà **Lê Thị H** và ông **Trần Minh C** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: thống nhất có 01 con chung tên **Trần Thị Thu T** (nữ) sinh ngày 13/7/2002. Con chung đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Thái Mỹ Nhung